

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 687/2021/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Ngọc L, sinh năm 1968

Nơi cư trú: tổ 2A, khu 9A, phường. B, thành phố H, Quảng Ninh

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1964

Nơi cư trú: tổ 2A, khu 9A, phường. B, thành phố H, Quảng Ninh

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Duy H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Duy H có 02 con chung Nguyễn Duy M, sinh ngày 13/10/1991 và Nguyễn Hoài P, sinh ngày:

05/8/1995. Chị L, anh H xác nhận con chung đã thành niên không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: chị Trương Ngọc L và anh Nguyễn Duy H tự thỏa thuận về tài sản chung; chị L, anh H không vay nợ chung với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào không yêu cầu Tòa án giải

- Về án phí: chị Trương Ngọc L tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000314 ngày 24/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H; Chị L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.H;
- UBND phường B, TP H
- Chi cục THADS TP H
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án; VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Vân